

THU NHẬP CỦA LAO ĐỘNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA NGÀNH SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN THỰC PHẨM Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ths. Vũ Bá Hải*

Bài viết nghiên cứu thực trạng thu nhập của lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành sản xuất, chế biến thực phẩm ở Thành phố Hồ Chí Minh, có đối chiếu, so sánh với một số loại hình doanh nghiệp điển hình ở một số ngành khác trên địa bàn Thành phố. Từ đó, rút ra một số giải pháp để nâng cao thu nhập cho người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành sản xuất, chế biến thực phẩm ở Thành phố Hồ Chí Minh sau đại dịch Covid-19 và tác động của bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và cạnh tranh quốc tế ngày nay.

• Từ khóa: thu nhập, doanh nghiệp nhỏ và vừa, ngành sản xuất chế biến thực phẩm.

The article studies the current status of income of workers in small and medium enterprises in the food production and processing industry in Ho Chi Minh City, with comparisons with some typical types of enterprises in some other industries in the city. From there, some solutions are drawn to increase income for workers in small and medium enterprises in the food production and processing industry in Ho Chi Minh City after the Covid-19 pandemic and the impact of the context of deep international economic integration and international competition today.

• Key words: income, small and medium enterprises, food production and processing industry.

Ngày gửi bài: 14/11/2024

Ngày gửi phản biện: 10/12/2024

Ngày nhận và sửa sau phản biện: 28/12/2024

Ngày chấp nhận đăng: 03/01/2025

1. Đặt vấn đề

Thành phố Hồ Chí Minh là đầu tàu kinh tế, trung tâm kinh tế lớn nhất cả nước. Giai đoạn (2011- 2020), tăng trưởng kinh tế Thành phố đạt bình quân 6,86%/năm, vượt mức tăng trưởng chung của cả nước (5,96%), đóng góp khoảng 22% GDP của cả nước và 25% tổng thu ngân sách của cả nước. Để có được thành tựu đó phải nói đến sự đóng góp rất quan trọng của cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) nói chung và DNNVV ngành sản xuất, chế biến thực phẩm (SXCBTP) nói riêng trên địa bàn Thành phố. Theo Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, tính đến hết năm 2023, Thành phố Hồ Chí Minh có khoảng 265.000 DNNVV, trong đó DNNVV ngành SXCBTP có khoảng 2607 doanh nghiệp. Trong những năm gần đây, cộng đồng DNNVV ngành SXCBTP bước

đầu đã có sự phát triển rõ rệt, thích ứng nhanh với yêu cầu đa dạng, ngày càng cao của thị trường và liên tục thay đổi công nghệ sản xuất, áp dụng các phát minh công nghệ cũng như các sáng kiến kỹ thuật, gắn kết với các doanh nghiệp ở các ngành, nghề khác nhau. Nhờ sự phát triển đó mà các doanh nghiệp có điều kiện, tiền đề vật chất để không ngừng quan tâm, nâng cao thu nhập cho người lao động, từ đó góp phần rút ngắn khoảng cách về thu nhập của người lao động so với các loại hình doanh nghiệp khác trên địa bàn Thành phố. Tuy nhiên, vì nhiều nguyên nhân khác nhau, cho đến nay khoảng cách về thu nhập của người lao động trong các DNNVV ngành SXCBTP ở Thành phố vẫn còn một khoảng cách lớn, nhất là khi so với thu nhập của người lao động trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI). Đây là vấn đề rất nan giải, tác động nhiều chiều đối với sự phát các DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố trong thời gian tới. Vì vậy, việc phân tích khách quan thực trạng thu nhập của người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP ở Thành phố HCM, từ đó tìm ra nguyên nhân và giải pháp khắc phục những tồn tại là một nhiệm vụ cấp bách và thiết thực trong giai đoạn hiện nay ở Thành phố HCM.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Thực trạng thu nhập của lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành sản xuất, chế biến thực phẩm ở Thành phố Hồ Chí Minh thời gian qua

Về mặt lý thuyết, nhà kinh tế học hàng đầu thế giới là Shummacher đã nhấn mạnh vai trò đặc biệt quan trọng của loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa đối với tăng trưởng kinh tế là tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, mà nhất là đối với phát triển bền vững và phát triển con người. Shummacher còn chỉ rõ đây là lợi thế tuyệt đối vượt trội và “đẹp” của doanh nghiệp nhỏ và vừa so với các doanh nghiệp lớn, các tập đoàn lớn.

* Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh; email: vuhaikinhte@gmail.com

“Nhỏ là đẹp” bởi vì các doanh nghiệp nhỏ và vừa tạo ra những thứ khá ít tiền để trong thực tế ai cũng có thể tiếp cận, sử dụng; những thứ thích hợp cho việc ứng dụng ở quy mô nhỏ và những thứ đặc biệt phù hợp với nhu cầu đổi mới, sáng tạo của con người. “Nhỏ là đẹp” bởi vì “con người luôn nhỏ” so với môi trường xung quanh và doanh nghiệp nhỏ luôn trực tiếp là doanh nghiệp “của con người, do con người và vì con người”, do vậy doanh nghiệp nhỏ và vừa là “đẹp” và cần thiết cho sự phát triển.

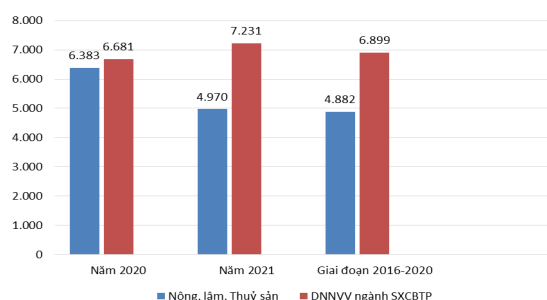
Thực tiễn trong những năm gần đây loại hình DNNVV nói chung, nhất là DNNVV ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng đã có sự phát triển nhanh chóng. Bởi các doanh nghiệp này đã tận dụng được lợi thế riêng của ngành, đây là ngành được đánh giá là chịu tác động thấp nhất trước những biến động kinh tế-xã hội, bởi đó là ngành đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người tiêu dùng. Minh chứng là năm 2020, dù chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 nhưng tốc độ tăng chỉ số sản xuất công nghiệp của ngành sản xuất, chế biến thực phẩm vẫn đạt 4,5%. Đến năm 2021, ngành sản xuất thực phẩm đã hồi phục rõ rệt với mức tăng hơn 7%. Đây là tiền đề cho sự phát triển của doanh nghiệp ngành sản xuất, chế biến thực phẩm nói chung và ở Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Bên cạnh đó, thời gian qua, Việt Nam đã ký kết nhiều hiệp định thương mại tự do với các quốc gia và khu vực trên thế giới cũng góp phần quan trọng tạo ra lợi thế về thị trường cho đội ngũ DNVVN ngành sản xuất, chế biến thực phẩm ở Thành phố. Thông tin từ các Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài cho thấy, nhu cầu nhập khẩu thực phẩm chế biến của nhiều quốc gia tăng cao sau dịch Covid-19. Không chỉ đối với khu vực thị trường lớn như châu Âu, Mỹ, Trung Quốc mà ngay cả các thị trường truyền thống như khu vực châu Á và một số thị trường mới tại châu Đại dương, châu Phi, cũng đang gia tăng nhu cầu thực phẩm chế biến như trái cây, cà phê, tiêu, gia vị, hạt điều, cá basa, cá ngừ.... Với những điều kiện trên doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành sản xuất chế biến thực phẩm ở Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được những thành tựu quan trọng, đóng góp lớn vào tăng trưởng kinh tế của Thành phố cũng như cả nước. Cụ thể là: Ngành sản xuất, chế biến thực phẩm là một trong bốn ngành công nghiệp trọng điểm được ưu tiên phát triển của Thành phố, chiếm 13,78% giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp, đóng góp 13,69% giá trị gia tăng toàn ngành công nghiệp. Một số DNNVV ngành sản xuất, chế biến thực phẩm của Thành phố đã xây dựng được thương hiệu có uy tín, thị trường ổn định và có khả năng cạnh tranh cao so với các doanh nghiệp nước ngoài như: Thực phẩm Đồng Tâm, Minh Hà Food, Thực phẩm Dasaque... Đồng thời DNNVV ngành sản xuất, chế biến thực phẩm của Thành phố đã tận dụng cơ hội thị trường lớn và năng động, từng bước hội nhập kinh tế quốc tế, đa dạng sản phẩm, cũng như công nghệ

sản xuất; chú trọng xây dựng giải pháp thu hút đầu tư, định hướng phát triển bền vững, tăng năng lực khai thác những điều kiện thuận lợi như vị trí địa lý trung tâm kinh tế, đầu mối giao thương...

Từ sự phát triển của cộng đồng DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo tiền đề vật chất góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động trên địa bàn Thành phố. Điều này đã được thể hiện qua biểu đồ sau:

Thu nhập bình quân của người lao động theo tháng (Nghìn đồng)

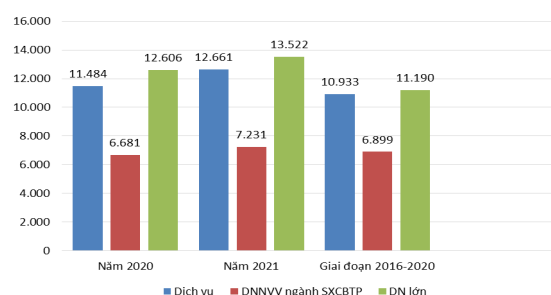


Nguồn: Tác giả xây dựng dựa trên số liệu của Cục thống kê TP.HCM và Sách trắng doanh nghiệp 2023.

Qua biểu đồ trên cho thấy, trong năm 2020 thu nhập bình quân của người lao động trong các DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố đã đạt mức 6.681.000 đồng/tháng chỉ cao hơn 300.000 đồng/tháng so với thu nhập của người lao động hoạt động trong ngành nông, lâm, thủy sản của Thành phố. Tuy nhiên, đến năm 2021 mức chênh lệch này đã tăng lên tới 2.261.000 đồng/tháng và tính trung bình cả giai đoạn 2016-2020 thì mức chênh lệch này là 2.077.000 đồng/tháng. Điều này đã chứng tỏ tính hiệu quả của các DNNVV ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên nếu so sánh với mức thu nhập bình quân của người lao động/tháng trong DNNVV ngành SXCBTP với thu nhập bình quân của người lao động trong các ngành khác của Thành phố thì mức thu nhập này vẫn còn khiêm tốn và có khoảng cách rõ rệt. Điều này được thể hiện qua biểu đồ sau:

Biểu đồ thu nhập bình quân của người lao động theo tháng (Nghìn đồng)

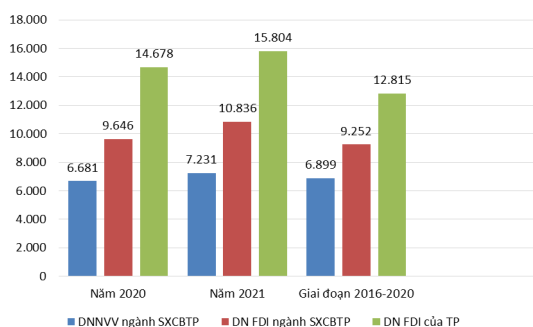


Nguồn: Tác giả xây dựng dựa trên số liệu của Cục thống kê TP.HCM và Sách trắng doanh nghiệp 2023.

Qua biểu đồ trên cho thấy thu nhập bình quân đầu người của người lao động trong DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố còn khoảng 60% so với thu nhập của người lao động làm việc trong các doanh nghiệp có quy mô lớn và trong toàn bộ ngành dịch vụ nói chung. Thực tế này tạo ra thách thức rất lớn đối với cộng đồng DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố trong việc thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao.

Mặt khác, Cùng với chính sách “trải thảm đỏ” thu hút vốn đầu tư nước ngoài của Thành phố đã thực hiện trong hơn 30 năm qua đã đạt được những thành tựu rất quan trọng và tác động đa chiều đến kinh tế - xã hội của Thành phố, trong đó có tác động đến cạnh tranh trên thị trường lao động, nhờ tiềm lực vượt trội về vốn, khoa học công nghệ, trình độ quản lý... nên thu nhập của lao động trong khu vực doanh nghiệp FDI thường có mức thu nhập cao hơn so với các DNVVN ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh. Điều này được thể hiện qua biểu đồ sau:

Biểu đồ thu nhập bình quân của người lao động theo tháng (Nghìn đồng)



Nguồn: Tác giả xây dựng dựa trên số liệu của Cục thống kê TP.HCM và Sách trắng doanh nghiệp 2023.

Biểu đồ trên, cho thấy mức thu nhập bình quân một người/tháng của doanh nghiệp nhỏ và vừa của Thành phố vẫn còn khoảng cách khá lớn so với khu vực doanh nghiệp FDI trong ngành và so với tổng thể các doanh nghiệp FDI hoạt động trên địa bàn Thành phố, mức chênh lệch này dao động từ 40-50%, tùy theo loại hình doanh nghiệp và từng thời kỳ khác nhau. Điều này đã tạo sức ép rất lớn đối với việc tuyển dụng, giữ chân người lao động có trình độ chuyên môn, tay nghề cao. Và khi đã không có nguồn lao động chất lượng cao này sẽ tác động tiêu cực đến nâng cao năng suất, hiệu quả kinh doanh từ đó nâng cao thu nhập cho chính người lao động.

Tóm lại, bên cạnh những ưu thế, thành công bước đầu của DNNVV ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh nói chung, thì nội tại cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa của Thành phố vẫn còn rất nhiều vấn đề cần giải quyết như: khả năng chống chịu trước các biến động lớn của tình hình kinh tế - xã hội, nhất là khoảng cách về thu nhập của người lao động so với các doanh nghiệp có quy mô lớn, doanh nghiệp FDI như đã phân tích ở trên.

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu đến từ sự phát triển của bản thân cộng đồng DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố. Bởi khi doanh nghiệp không có sự phát triển nói chung, thì sẽ không có điều kiện vật chất để khắc phục và vượt qua những hạn chế nêu trên. Có thể thấy một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Thứ nhất, trong quá trình hoạt động của các DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố vẫn đang gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận các nguồn lực của xã hội để phục vụ cho sản xuất, kinh doanh; trình độ quản lý, kinh nghiệm điều hành, tuyển dụng lực lượng lao động tay nghề cao còn nhiều hạn chế; khó tiếp cận đất đai, vốn tín dụng từ các ngân hàng và trong ứng dụng khoa học công nghệ,...

Thứ hai, sự hình thành và phát triển của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP ở Thành phố chủ yếu là trải qua một giai đoạn tích lũy ngắn, dựa vào vốn tự có và ít được hỗ trợ, gặp phải một số khó khăn về quản trị, mô hình và phân lớn phát triển từ quy mô doanh nghiệp gia đình.

Thứ ba, mối liên kết với doanh nghiệp lớn khá đơn giản, chưa triển khai hiệu quả thông qua thỏa thuận, hợp tác sử dụng thương hiệu, dịch vụ, kết quả nghiên cứu đổi mới, ứng dụng khoa học, công nghệ chung theo nguyên tắc thị trường.

Thứ tư, phần lớn DNNVV ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh, hiện có quy mô, thị trường tiêu thụ sản phẩm nhỏ cho nên rất khó tăng năng suất lao động, khả năng tích tụ và tập trung vốn để đầu tư, đổi mới công nghệ, mở rộng quy mô sản xuất hầu như không có. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến khả năng cạnh tranh, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay.

Thứ năm, Mặc dù trong những năm gần đây, trình độ chuyên môn, tay nghề của người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh đã có sự cải thiện, nhưng một phần lớn người lao động vẫn chưa đạt được trình độ chuyên môn, không có đủ kỹ năng thực hành hoặc không được đào tạo đúng cách để làm việc. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến năng suất và nâng cao thu nhập.

2.2. Một số giải pháp để nâng cao thu nhập của lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành sản xuất, chế biến thực phẩm ở Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ vào năm nguyên nhân trên và để từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động trong các DNNVV ngành SXCBTP ở Thành phố Hồ Chí Minh thì vấn đề căn cơ nhất chính là thực hiện tổng thể các giải pháp để phát triển và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của khu vực doanh nghiệp này. Từ đó sẽ tạo tiền đề vật chất để nâng cao thu nhập cho người lao động. Cụ thể là một số nhóm giải pháp như sau:

Thứ nhất, về phía các cơ quan quản lý của Nhà nước và chính quyền địa phương

Thống nhất nhận thức và hành động từ các cơ quan TW đến các cấp chính quyền của Thành phố về vai trò quan trọng của cộng đồng DNNVV ngành SXCBTP. Đại hội XII của Đảng đã xác định “kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng của nền kinh tế” là bước đột phá trong nhận thức lý luận của Đảng ta về chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, doanh nghiệp vừa và nhỏ là bộ phận quan trọng của thành phần kinh tế tư nhân và đóng vai trò quan trọng trong tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, giúp huy động các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển, xóa đói, giảm nghèo... Trong thời gian tới, rất cần có những giải pháp hỗ trợ, ưu tiên giúp khu vực doanh nghiệp này nói chung và các DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố nói riêng phát triển năng động, hiệu quả và bền vững. Mà trước hết cần thực hiện một số giải pháp cụ thể sau:

Thực tiễn 30 năm đổi mới cho thấy, doanh nghiệp nhỏ và vừa nói chung và DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố nói riêng, ngày càng khẳng định là một trong những động lực quan trọng thúc đẩy sự tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Tuy nhiên, trên thực tế các doanh nghiệp nhà nước luôn nhận được nhiều ưu đãi và thuận lợi hơn khi tiếp cận nguồn lực cho sản xuất, kinh doanh, còn khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) cũng được hưởng lợi lớn từ các chính sách ưu đãi “trải thảm đỏ” của Nhà nước và các cấp chính quyền của Thành phố. Rõ ràng, đây là sự thiệt thòi cho các DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố. Vì vậy, thời gian tới DNNVV nói chung và doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP của Thành phố nói riêng cần được đối xử bình đẳng như các loại hình doanh nghiệp khác, thậm chí tạo điều kiện thuận lợi hơn, vì đây là một trong những động lực quan trọng cho đổi mới và tăng trưởng kinh tế của Thành phố.

Các bên liên quan cần ban hành hệ thống chính sách đồng bộ, ổn định lâu dài đối với hoạt động của khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP, nhất là tiếp tục thực hiện các cơ chế chính sách của Chính phủ trong việc cải cách các mức thuế quan, thủ tục hoàn thuế, cắt giảm các thủ tục đăng ký doanh nghiệp và các “chi phí không chính thức” khác.

Các bộ, ngành và địa phương cần giảm bớt “gánh nặng” thanh tra, kiểm tra không cần thiết với doanh nghiệp nhỏ và vừa, quyết liệt trong công tác xóa bỏ tệ những nhiễu; hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP của thành phố được tiếp cận các nguồn lực đất đai, tài chính, lao động, khoa học-công nghệ,...

Thứ hai, về phía các DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố

Trước hết, bản thân mỗi DNNVV ngành SXCBTP của Thành phố, cần tận dụng tối đa, hiệu quả các giải pháp hỗ trợ của Nhà nước, của Thành phố, của cộng đồng

xã hội và nguồn lực của chính mình để phát triển bền vững, thích ứng với yêu cầu trong bối cảnh mới. Đồng thời mỗi doanh nghiệp cần chủ động nâng cao trình độ quản lý, kinh nghiệm điều hành, coi trọng ứng dụng công nghệ hiện đại và đổi mới sáng tạo, chú trọng tuyển dụng, nâng cao trình độ, tay nghề của người lao động.

Mặt khác, mỗi doanh nghiệp cần chủ động xây dựng và mở rộng mối liên kết với doanh nghiệp lớn khác, thông qua các thỏa thuận, hợp tác sử dụng thương hiệu, dịch vụ, kết quả nghiên cứu đổi mới, ứng dụng khoa học, công nghệ chung theo nguyên tắc thị trường.

Thứ ba, đối với người lao động

Thành phố cần triển khai có hiệu quả hoạt động trợ giúp đào tạo nguồn nhân lực hằng năm cho doanh nghiệp nhỏ và vừa ngành SXCBTP; định kỳ tổ chức điều tra, khảo sát để nắm bắt được nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa trong ngành, qua đó có cơ sở đổi mới nội dung, phương thức phù hợp yêu cầu nguồn nhân lực; rà soát và lồng ghép các giải pháp tăng cường đầu tư phát triển dạy nghề nâng cao chất lượng nguồn lao động, đặc biệt là lao động kỹ thuật; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động; phát triển các hình thức thông tin thị trường lao động, nhất là hình thức giao dịch về việc làm chính thức trên thị trường lao động nhằm kết nối cung - cầu lao động; tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong quá trình tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh. Chỉ khi người lao động được nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề, ý thức kỷ luật lao động thì họ mới có cơ hội để nâng cao thu nhập của mình.

Kết luận: Phát triển DNNVV ngành SXCBTP nói chung và nâng cao thu nhập cho người lao động trong các doanh nghiệp này nói riêng ở Thành phố Hồ Chí Minh có vai trò quan trọng đối với sự phát triển bền vững của Thành phố. Do vậy, cần phải có sự nghiên cứu và áp dụng các khung phân tích theo các cách tiếp cận khác nhau để nhìn nhận, đánh giá thực trạng, tìm ra nguyên nhân, nhất là đề xuất những giải pháp đồng bộ có tính khả thi, từ phía các cơ quan quản lý của Nhà nước và chính quyền địa phương; đến bản thân các DNNVV và người lao động hoạt động trong ngành SXCBTP của Thành phố. Từ đó tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp trong ngành khai thác hiệu quả “mỏ vàng” sản xuất, chế biến thực phẩm, sớm hiện thực hóa mục tiêu đưa Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm sản xuất, chế biến thực phẩm chất lượng cao của khu vực và thế giới...

Tài liệu tham khảo:

- Cục Thống kê Thành phố HCM (2022), *Kết quả sơ bộ tổng điều tra kinh tế năm 2021 Thành phố HCM, Tp. Hồ Chí Minh*
 Cục Thống kê Tp. Hồ Chí Minh (2023), *Sách trắng doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh năm 2023, Tp. Hồ Chí Minh*.
 Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện đại hội biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
 E. F. Schumacher. 1973. *Nhỏ là đẹp: về lợi thế của quy mô vừa và nhỏ trong kinh tế*. Hà Nội. Nhà xuất bản Khoa học xã hội, 1994.
<https://hochiminhcity.gov.vn/>